

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 32/2023/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 28 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ miễn tiền thuê đất
đối với các cơ sở xã hội hóa sử dụng đất đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Xét Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 10/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở xã hội hóa sử dụng đất đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định chế độ miễn tiền thuê đất tại các đô thị đối với các dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi xã hội hóa theo Quy định danh mục lĩnh vực và địa bàn khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành định kỳ 3 năm một lần (*sau đây gọi là cơ sở thực hiện xã hội hóa*).

b) Đối với các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa theo quy định của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ nhưng không thuộc Quy định danh mục lĩnh vực và địa bàn khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành định kỳ 3 năm một lần thì áp dụng chế độ miễn tiền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa.

b) Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Ngành, nghề ưu đãi đầu tư; ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư thực hiện theo quy định tại Phụ lục II và địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định tại Phụ lục III danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

4. Điều kiện được hưởng chế độ miễn tiền thuê đất

Các cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được hưởng các chính sách ưu đãi xã hội hóa khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Cơ sở thực hiện xã hội hóa phải thuộc danh mục các loại hình và đáp ứng các tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn được quy định tại các quy định hiện hành của Trung ương.

b) Dự án xã hội hóa phải thuộc danh mục lĩnh vực, địa bàn khuyến khích xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố 03 (ba) năm theo quy định.

c) Dự án xã hội hóa phải phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy hoạch khác (nếu có) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Cơ sở thực hiện xã hội hóa thuê đất để thực hiện dự án có mục tiêu thuộc nhiều lĩnh vực hoặc trên nhiều địa bàn khuyến khích xã hội hóa khác nhau thì được hưởng chế độ miễn tiền thuê đất theo diện tích thuê của từng lĩnh vực hoặc địa bàn tương ứng.

5. Chế độ miễn tiền thuê đất đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa tại địa bàn ưu đãi xã hội hóa

a) Đối với đô thị Đông Hà, thị xã Quảng Trị:

Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 03 (ba) năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, sau thời gian xây dựng cơ bản:

- Miễn tiền thuê đất 05 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa nhưng không thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư.

- Miễn tiền thuê đất 08 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư.

- Miễn tiền thuê đất 16 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư.

b) Đối với các đô thị loại V

Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 03 (ba) năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, sau thời gian xây dựng cơ bản:

- Miễn tiền thuê đất 12 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa nhưng không thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn.

- Miễn tiền thuê đất 16 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn; các cơ sở thực hiện xã hội hóa nhưng không thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Miễn tiền thuê đất 20 năm đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn; các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời hạn thuê đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa đồng thời thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 4 năm 2023.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP;
- Bộ TC, Bộ KHĐT;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp)
- TT TU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, tx, tp;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang